

Số: 59/2020/QĐST-HNGĐ

Tp. C, ngày 22 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ C**

Căn cứ vào Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 65/2020/TLST-HNGĐ, ngày 26 tháng 6 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết Việc dân sự:

1. Anh Hồ Việt Đ, sinh năm: 1987;

Địa chỉ: Số 37, Trần Thị Thu, tổ 12, khóm 2, Phường 4, thành phố C, tỉnh Đ.

2. Chị Nguyễn Thị Thảo V, sinh năm: 1997.

Hộ khẩu thường trú: Số 37, Trần Thị Thu, tổ 12, khóm 2, Phường 4, thành phố C, tỉnh Đ.

Tạm trú: ấp Đường Bào, xã Dương Tơ, huyện PQ, tỉnh K.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Đ và chị V kết hôn vào năm 2015, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường 2, thành phố C vào ngày 25/3/2015. Từ lúc kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc và có 01 con chung, vì tương lai của con nên đến tháng 10/2019 anh Đ và chị V có đi làm ở Phú Quốc (nhưng không có sống chung). Trong thời gian trên chị V thay đổi tính nết, anh Đ có khuyên giải nhiều lần nhưng không được, vợ chồng bất hòa có nhiều mâu thuẫn gây tranh cãi.

Nay anh Đ và chị V nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài nên thống nhất thuận tình ly hôn.

Tòa án tiến hành hòa giải để động Viên anh Đ và chị V đoàn tụ để tiếp tục

xây dựng cuộc sống gia đình. Tuy nhiên anh Đ và chị V không thống nhất đoàn tụ vì tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Anh Đ và chị V vẫn thống nhất thuận tình ly hôn và yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Hồ Việt Đ và chị Nguyễn Thị Thảo V.

[2] Về con chung: Anh Đ và chị V có 01 con chung tên Hồ Ngọc Như Ý, sinh ngày 23/7/2016, hiện con chung đang sống chung với anh Đ. Anh Đ và chị V thống nhất anh Đ là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Anh Đ và chị V thống nhất chị V không cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Anh Đ và chị V thống nhất không có tài sản chung và không có nợ chung.

[4] Về lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm: Anh Đ và chị V thống nhất chịu theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Hồ Việt Đ và chị Nguyễn Thị Thảo V thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Đ và chị V có 01 con chung tên Hồ Ngọc Như Ý, sinh ngày 23/7/2016, hiện con chung đang sống chung với anh Đ. Anh Đ và chị V thống nhất anh Đ là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Anh Đ và chị V thống nhất chị V không cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong Việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh Đ và chị V thống nhất không có tài sản chung và không có nợ chung.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Hồ Việt Đ và chị Nguyễn Thị Thảo V tự nguyện chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004848 ngày 24 tháng 6 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố C, tỉnh Đ. Như vậy, anh Hồ Việt Đ và chị Nguyễn Thị Thảo V được nhận lại 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TPC;
- Chi cục THADS TPC;
- UBND Phường 2, TP C, số 21/2015;
ngày 25/3/2015);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Phú Thọ